**CHỦ ĐỀ**

**PHONG CÁCH NGÔN NGỮ BÁO CHÍ**

- Phong cách ngôn ngữ báo chí

- Bản tin

- Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn

- Thực hành, luyện tập (phong cách ngôn ngữ báo chí; bản tin; phỏng vấn và trả lời phỏng vấn); kiểm tra đánh giá

**BƯỚC 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT TRONG BÀI HỌC**

- Kĩ năng phát hiện, ghi nhận những sự kiện tiêu biểu, có ý nghĩa trong đời sống.

-Kĩ năng viết một bản tin thông thường về những sự kiện diễn ra trong đời sống.

- Kỹ năng phỏng vấn và trả lời phỏng vấn

**BƯỚC 2: XÂY DỰNG CHỦ ĐỀ DẠY HỌC**

Gồm các vấn đề:

- Phong cách ngôn ngữ báo chí

- Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn

- Bản tin

- Luyện tập phỏng vấn và trả lời phỏng vấn

- Luyện tập bản tin.  
**BƯỚC 3: XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Về kiến thức**

- Biết cách viết bản tin về những sự kiện xảy ra trong đời sống.

- Bước đầu chọn được sự kiện tiêu biểu có ý nghĩa cụ thể, chính xác để viết bản tin.

- Nắm được những yêu cầu cơ bản và cách thức thực hiện phỏng vấn cũng như trả lời phỏng vấn.

- Biết cách chọn chủ đề để thực hiện một cuộc phỏng vấn có ý nghĩa.

- Biết tạo lập một bài quảng cáo hấp dẫn thu hút.

**2. Về kĩ năng**

- Kĩ năng xây dựng kế hoạch, ý tưởng, lập dàn ý trước khi viết bản tin, phỏng vấn, quảng cáo và các bài văn khác nói chung.

- Nhận diện, phân tích được các thể loại của báo chí.

- Kĩ năng phát hiện, ghi nhận những sự kiện tiêu biểu, có ý nghĩa trong đời sống.

- Rèn luyện kĩ năng phỏng vấn và trả lời phỏng vấn.

- Kĩ năng tìm kiếm, sử dụng có chọn lọc thông tin trên sách báo, internet, truyền hình,..

- Kĩ năng soạn thảo văn bản và tạo lập các sản phẩm đa phương tiện.

- Rèn luyện kĩ năng trình bày vấn đề trước tập thể.

- Rèn luyện kĩ năng phỏng vấn, vấn đáp, phản biện.

**3. Về thái độ**

- Hiểu được tầm quan trọng của ngôn ngữ báo chí cuộc sống.

- Có thái độ nghiêm túc trong làm việc cá nhân cũng như hoạt động nhóm.

- Có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao.

- Biết lắng nghe, tiếp thu và đóng góp ý kiến để hoàn thành nhiệm vụ chung.  
**4. Định hướng phát triển năng lực:**

Năng lực chủ yếu cần hướng tới thông qua chủ đề là: Năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn.

Ngoài ra, chủ đề còn hướng tới việc hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực:

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: Tự giác chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Học sinh biết vận dụng kiến thức, kĩ năng, thái độ để giải quyết các nhiệm vụ học tập mà giáo viên đặt ra trong tiết học.

- Năng lực quản lý bản thân: Học sinh biết tự điều chỉnh hành vi, thái độ của bản thân trước các vấn đề xã hội như: biết lên án những thái độ sống vô cảm, biết quan tâm chia sẻ và dành tình yêu thương cho những hoàn cảnh khó khăn cần giúp đỡ.

- Năng lực hợp tác: lắng nghe chia sẻ, phối hợp với các bạn trong nhóm và trong lớp.

- Năng lực sáng tạo: Sáng tạo trong việc đọc hiểu văn bản báo chí, viết 1 văn bản báo chí hấp dẫn, sáng tạo.

- Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông: Học sinh biết khai thác các văn bản báo chí dưới dạng viết (báo in, báo mạng, tranh ảnh) hay dạng nói (báo phát thanh, báo truyền hình).

\* Năng lực chuyên biệt:

– Năng lực đọc – hiểu văn bản báo chí: thông qua việc tìm hiểu về đặc điểm của phong cách ngôn ngữ báo chí, HS biết cách phân tích những đặc trưng (tính thông tin thời sự, tính ngắn gọn, tính sinh động hấp dẫn) của các thể loại báo chí

– Năng lực tạo lập văn bản: biết cách sử dụng các phương tiện diễn đạt của phong cách ngôn ngữ báo chí (từ vựng, ngữ pháp, biện pháp tu từ) để viết một bản tin về những sự kiện xảy ra trong cuộc sống, thực hiện phỏng vấn cũng như trả lời phỏng vấn.

**BƯỚC 4: XÁC ĐỊNH VÀ MÔ TẢ MỨC ĐỘ YÊU CẦU CỦA MỖI LOẠI CÂU HỎI/BÀI TẬP CỐT LÕI ĐỂ SỬ DỤNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CỦA HỌC SINH TRONG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức độ nhận biết** | **Mức độ thông hiểu** | **Mức độ vận dụng và vận dụng cao** |
| - Kể tên các thể loại văn bản báo chí  - Khái niệm, mục đích yêu cầu của bản tin, viết bản tin, phỏng vấn  - Những hình thức tồn tại của VB báo chí  - Chỉ ra đặc điểm phương tiện diễn đạt  - Tìm từ, câu, biện pháp tu từ có trong các văn bản báo chí  - Kể tên các thể loại của bản tin  - Kể tên những hoạt động phỏng vấn trong cuộc sống ? | - Phân tích những đặc trưng, đặc điểm cơ bản của từng thể loại thuộc phong cách ngôn ngữ báo chí  - Nhận diện một số thể loại báo chỉ chủ yếu và các loại báo khác nhau về phương tiện, định kì, lĩnh vực, đối tượng  - Phân tích đặc điểm của PCNN báo chí về từ ngữ, câu văn, BPTT  - Phân tích được đặc điểm của một số bản tin  - Nhận diện và phân tích các nội dung, yêu cầu của phỏng vấn và trả lời phỏng vấn qua các ví dụ | - Cách viết bản tin, cách tiến hành phỏng vấn và trả lời phỏng vấn  - Thực hiện phỏng vấn và trả lời phỏng vấn về những vấn đề gần gũi trong cuộc sống.  - Viết bản tin đơn giản, đúng quy cách về một sự việc, hiện tượng trong nhà trường hoặc xã hội  - Bước đầu viết một tin ngắn, một thông báo, một bài phỏng vấn đơn giản.  - Thực hành 4 thể loại báo chí: bản tin, phóng sự, tiểu phẩm và phỏng vấn. |

**BƯỚC 5: BIÊN SOẠN CÁC CÂU HỎI/BÀI TẬP CỤ THỂ THEO CÁC MỨC ĐỘ, YÊU CẦU ĐÃ MÔ TẢ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng và vận dụng cao** |
| **Phong cách ngôn ngữ báo chí** | - Thông tin ở các văn bản báo chí: bản tin, phóng sự, tiểu phảm  - Kể tên các thể loại văn bản báo chí phổ biến?  - VB báo chí tồn tại ở những dạng thức nào?  - Chỉ ra các phương tiện diễn đạt về từ ngữ, ngữ pháp, các biện pháp tu từ | - Đặc trưng của bản tin, phóng sự, tiểu phẩm  - Chức năng chung của ngôn ngữ báo chí là gì?  - Nhận xét về từ ngữ, kiểu câu và biện pháp tu từ được sử dụng trong các văn bản  - Nêu những đặc trưng của ngôn ngữ báo chí | Phân tích ngắn gọn những đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ báo chí (tính thông tin thời sự, tính ngắn gọn, sinh động hấp dẫn) thể hiện qua một số văn bản thuộc phong cách ngôn ngữ báo chí |
| **Bản tin** | - Bản tin là gì?  - Bản tin bao gồm những loại nào?  - Mục đích yêu cầu viết bản tin là gì? | - Nhận xét về đặc điểm từng loại bản tin? (về nội dung, hình thức trình bày)  - Khai thác và lựa chọn sự kiện, nội dung | - Cách viết bản tin  - Viết bản tin theo nội dung đã lựa chọn. |
| **Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn** | - Kể tên những hoạt động phỏng vấn trong cuộc sống ?  - Mục đích của hoạt động PV và TLPV? | - Vai trò của phỏng vấn và trả lời phỏng vẫn trong XH?  - Những yêu cầu trước, trong và sau khi tiến hành phỏng vấn? | - Cách tiến hành phỏng vấn  - Thực hiện phỏng vấn và trả lời phỏng vấn về vấn đề đã chọn |

**BƯỚC 6: THIẾT KẾ TIẾN TRÌNH BÀI HỌC**

Tiết 1, 2, 3, 4: Hướng dẫn HS tìm hiểu về phong cách ngôn ngữ báo chí, bản tin, phỏng vấn và trả lời phỏng vấn

Tiết 5, 6, 7: Thực hành, luyện tập, kiểm tra   
**Chuẩn bị của GV**: Bài soạn, bài giảng Powerpoit; phiếu học tập; Một số video, hình ảnh, tư liệu…

**Chuẩn bị của HS:**

- Sưu tầm các thể loại văn bản báo chí dưới dạng viết (báo in, báo mạng, tranh ảnh) hay dạng nói (báo phát thanh, báo truyền hình) có nội dung phê phán lối sống vô cảm hoặc ca ngợi những tấm lòng nhân ái sẵn sàng giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

- Đọc văn bản, tập trả lời các câu hỏi ở phần luyện tập.

- Thực hiện các yêu cầu của GV về nội dung chuẩn bị sau mỗi tiết học

- Máy tính, máy ảnh/điện thoại, các sản phẩm theo yêu cầu

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| GV cho HS xem video *Sứ mệnh báo chí truyền thông trong kỷ nguyên số*  **(**<https://www.youtube.com/watch?v=RpCxzb1Tf_c>)  GV nêu câu hỏi thảo luận cặp đôi :  *- Theo em sứ mệnh cơ bản nhất, thiêng liêng nhất của báo chí là gì?*  *- Trong đoạn video có đề cập đến những nguyên tắc nào của người làm báo?*  GV nhận xét câu trả lời của HS. Chốt lại vấn đề và dẫn vào bài mới. | HS xem video, suy nghĩ, trao đổi để tìm câu trả lời.  HS trả lời cá nhân. HS khác nhận xét, thảo luận, bổ sung  **-** Sứ mệnh cơ bản nhất, thiêng liêng nhất của báo chí: phản ánh sự thật.  - Nguyên tắc: tôn trọng sự chính xác, sự công bằng và có tính nhân văn |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **HĐ 1. Hướng dẫn HS tìm hiểu về phong cách ngôn ngữ báo chí.**  HS đọc văn bản SGK trang 129,130  (NÊN LẤY CÁC VĂN BẢN BC GẦN NHẤT VỚI THỜI ĐIỂM DẠY) GV in bài báo cho HS  **Thảo luận nhóm – thời gian 7p**  Chia lớp thành 6 nhóm:  **Nhóm 1, 2: Tìm hiểu về bản tin (HS phân tích bản tin mới sưu tầm)**  *Bắt khẩn cấp người giúp việc bạo hành bé gái 1 tháng tuổi*  *+ vb đã cung cấp cho chúng ta những thông tin gì ?*  *+ Thông tin đó ntn ? Tứ đó chỉ ra đặc trưng của bản tin ?*  **Nhóm 3,4 : Tìm hiểu về phóng sự:** *Chông chênh đường đến trường của cô bé mồ côi cha*  *+ Văn bản đã cung cấp cho chúng ta những thông tin gì ?*  *+ Phóng sự có gì giống và khác bản tin ?*  *+ Chỉ ra đặc trưng của phóng sự ?*  **- Nhóm 5,6: Tìm hiểu về tiểu phẩm**  *+ Hãy giải thích từ “tiểu phẩm” ?(* Bài báo ngắn về thời sự, có tính chất châm biếm *)*  *- Nhận xét gì về tiểu phẩm trên ?(giọng văn; thái độ của người viết)* ( ngắn gọn, từ ngữ dân dã, có sắc thái mỉa mai )  *Các nhóm trình bày, nhóm còn lại bổ sung, GV chuẩn KT*  HS làm việc cá nhân và trả lời các câu hỏi:  *- Hãy xác định thể loại văn bản báo chí trên tờ báo mà em đã sưu tầm?*  *- Văn bản báo chí tồn tại dưới những dạng nào?*  *- Ngôn ngữ được dùng trong các thể loại đó có giống nhau không?*  - *Ngôn ngữ báo chí có chức năng như thế nào?*  **HS thảo luận nhóm – Thời gian 7p**  Nhóm 1, 2 : Bản tin *Bắt khẩn cấp người giúp việc bạo hành bé gái 1 tháng tuổi*  Nhóm 3, 4:Phóng sự : *Chông chênh đường đến trường của cô bé mồ côi cha*  Nhóm 5,6 : Tiểu phẩm  Yêu cầu: Tìm hiểu về từ vựng, ngữ pháp, các biện pháp tu từ  ***Gợi ý:***  + Về từ vựng, hãy tìm những ***từ loại*** xuất hiện nhiều trong mỗi thể loại báo chí. (danh từ, động từ, tính từ,…)  + Về ngữ pháp, tìm các ***kiểu câu*** thường được sử dụng trong mỗi loại văn bản báo chí. (câu đơn, câu đơn đặc biệt, câu phức,…)  + Về biện pháp tu từ, trong các văn bản có ***biện pháp tu từ*** không? Đó là biện pháp tu từ nào? (nhân hóa, ẩn dụ, so sánh,…)  – Giáo viên nêu câu hỏi:  *+ Em có nhận xét gì về từ vựng được sử dụng trong các văn bản báo chí trên?*  *+ Hãy nhận xét về kiểu câu và biện pháp tu từ được sử dụng trong các văn bản trên.*  Học sinh trả lời cá nhân.  Học sinh khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Cho HS xem video: Huấn 'hoa hồng' bị đưa đi cai nghiện bắt buộcbáo thanhnien.vn ngày 9/9/2019 <https://thanhnien.vn/thoi-su/huan-hoa-hong-bi-dua-di-cai-nghien-bat-buoc-1124134.html>  ***Yêu cầu trả lời:***  *Thông tin được đề cập là gì? Nhân vật được nói đến là ai? ở đâu? Vào lúc nào? Cách trình bày? Có hấp dẫn không?*  *- Qua việc tìm hiểu những nội dung trên, hãy nêu những đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ báo chí?* | **I. PHONG CÁCH NGÔN NGỮ BÁO CHÍ**  **1. Ngôn ngữ báo chí**  ***a. Một số thể loại văn bản báo chí***  *\* Bản tin:* Thời gian, địa điểm, sự kiện chính xác nhằm cung cấp tin tức cho người đọc.  Thường theo một khuôn mẫu: *Nguồn tin – thời gian – địa điểm – sự kiện – diễn biến – kết quả.*  *\* Phóng sự:* Cung cấp tin tức nhưng mở rộng phần tường thuật chi tiết sự kiện, miêu tả bằng hình ảnh, giúp người đọc có một cái nhìn đầy đủ, sinh động, hấp dẫn.    *\* Tiểu phẩm:* Giọng văn thân mật, dân dã, thường mang sắc thái mỉa mai, châm biếm nhưng hàm chứa một chính kiến về thời cuộc.  ***b. Nhận xét chung về văn bản báo chí và ngôn ngữ báo chí***  \* Văn bản báo chí  - Thể loại: tin tức, phóng sự, tiểu phẩm, bình luận thời sự, trao đổi ý kiến, thư bạn đọc, quảng cáo, phỏng vấn ...  - Các dạng tồn tại: *báo viết, báo nói, báo điện tử, báo hình.*  *\** Ngôn ngữ báo chí  - Mỗi thể loại có những yêu cầu riêng về ngôn ngữ.  - Chức năng của ngôn ngữ báo chí:  + cung cấp tin tức thời sự  + phản ánh dư luận và ý kiến quần chúng  + nêu quan điểm, chính kiến của tờ báo  + thúc đẩy sự phát triển của xã hội.  **2. Các phương tiện diễn đạt** ***a. Từ vựng:*** Ngôn ngữ báo chí có từ vựng phong phú và đa dạng. Mỗi thể loại báo chí thường có một mảng từ vựng chuyên dùng.  - Tin tức: Thường dùng các danh từ chỉ tên riêng, địa danh, thời gian, sự kiện…  - Phóng sự: Thường dùng các động từ, tính từ, miêu tả hoạt động, trạng thái, tính chất của sự vật, sự việc,…  - Bình luận: Thường sử dụng các thuật ngữ chuyên môn, chính trị, kinh tế…  - Tiểu phẩm: Thường sử dụng các từ ngữ dân dã, hóm hỉnh, đa nghĩa,…các từ ngữ đồng nghĩa, trái nghĩa để so sánh, đối chiếu,…  ***b. Về ngữ pháp*:** câu văn có kết cấu đa dạng nhưng thường ngắn gọn, mạch lạc, để đảm bảo thông tin chính xác. ***c. Về biện pháp tu từ*:** sử dụng các biện pháp tu từ về từ vựng, về cú pháp và các kiểu chữ, dáng chữ, nhất là ở các tít báo để tăng độ hấp dẫn, thu hút độc giả. **3. Đặc trưng của ngôn ngữ báo chí**  ***a. Tính thông tin thời sự.***  - Luôn cung cấp thông tin mới nhất hàng ngày trên mọi lĩnh vực hoạt động xã hội.  - Các thông tin phải đảm bảo tính chính xác, và độ tin cậy.  ***b. Tính ngắn gọn****.*  - Đặc trưng hàng đầu của ngôn ngữ báo chí. Ngắn gọn nhưng phải đảm bảo lương thông tin cao và có tính hàm súc.  ***c. Tính sinh động, hấp dẫn.***  - Thể hiện ở nội dung thông tin mới mẻ, cách diễn đạt ngắn gọn, dễ hiểu, và khả năng kích thích sự suy nghĩ tìm tòi của bạn đọc.  - Thể hiện ở cách đặt tiêu đề cho bài báo. |
| **HĐ 2. Hướng dẫn HS tìm hiểu về bản tin** | **II. BẢN TIN**  **1. Mục đích, yêu cầu cơ bản của bản tin**  ***a. Tìm hiểu ngữ liệu*** |
| Ôtô cứu thương vượt đèn đỏ, húc văng người đi đường  ***Đưa bệnh nhân chuyển viện, xe cấp cứu ở Bạc Liêu vượt đèn đỏ, tông thanh niên chạy xe máy trọng thương***   |  | | --- | |  | | Hiện trường vụ tai nạn. Ảnh: *Phúc Hưng.* | | |
| Ôtô cứu thương của Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Lợi (Bạc Liêu) chuyển bệnh nhân lên tuyến trên cấp cứu, tối 9/12. Đến nút giao Trần Phú - Tôn Đức Thắng (phường 7, TP Bạc Liêu) xe vượt đèn đỏ, tông thanh niên chạy xe máy.  Nạn nhân bị húc văng hơn 5 m, trọng thương; xe máy dính chặt vào phần đầu ôtô cứu thương.  Nam thanh niên và bệnh nhân trên ôtô cứu thương được chuyển lên xe khác đưa đi cấp cứu.  "Ôtô cứu thương có phần lỗi khi không mở còi hú ưu tiên khi vượt đèn đỏ lúc chuyển bệnh", trung tá Lê Hoàng Thức - Đội trưởng CSGT Công an TP Bạc Liêu - nói và cho biết vụ việc đang được điều tra. (Báo vnexpress.net Chủ nhật, 10/12/2017 | 12:44 GMT+7,Phúc Hưng) | |
| **HS đọc bản tin và thảo luận nhóm theo bàn:**  *- Bản tin trên thông báo tin gì? Tin đó có ý nghĩa gì với người đọc không?*  *- Vì sao tin trên lại có tính thời sự ?*  *- Có cần đưa vào các chi tiết: tên bệnh nhân chuyển viện? Bị bệnh gì không?*  *- Việc đưa tin cụ thể chính xác thời gian, địa điểm, nguyên nhân có tác dụng gì?*  *Bản tin là gì ? có bao nhiêu loại ? Đó là những loại nào ?*  *- Mục đích và yêu cầu cơ bản của bản tin là gì ?*  *- Nhiểu bản tin hiện nay đưa tin theo kiểu “giật gân”, câu khách mà không chú ý đến sự chính xác của các thông tin đưa ra, gây bức xúc cho người dân, thậm chí gây thiệt hại cho những nhân vật được nhắc đến. Em có suy nghĩ gì về hiện tượng này?*  HS đọc mục II.  *- Cần khai thác và lựa chọn tin như thế nào?*  *- Tiêu đề bản tin có quan hệ như thế nào với nội dung?*  *- Em có nhận xét gì về phần mở đầu của 3 bản tin trong SGK?*  *- Phần triển khai chi tiết có quan hệ với phần mở đầu như thế nào?* | *-* Bản tin thông báo về việc "Ôtô cứu thương vượt đèn đỏ, húc văng người đi đường" Tin đó nhằm cảnh tỉnh chúng ta khi tham gia giao thông phải cẩn thận, đi đúng luật đường bộ, đồng thời lên án những kẻ vô trách nhiệm khi gây ra tai nạn cho người khác.  - Bản tin trên có tính thời sự, vì sự việc mới xảy ra lúc tối ngày 09/12/2017, vài tiếng sau đã được đăng trên báo.  - Các thông tin bổ sung là không cần thiết vì chúng vi phạm nguyên tắc ngắn gọn, súc tích của bản tin.  - Nêu thời gian, địa điểm cụ thể nhằm tăng thêm tính chính xác, làm cho người đọc tin đó là sự thật.  ***b. Phân loại.***  \* Bản tin là một thể loại của văn bản báo chí nhằm thông tin một cách chân thực, kịp thời những sự kiện thời sự có ý nghĩ trong cuộc sông.  \*Bản tin có nhiều loại:  - Tin vắn: là loại tin không có nhan đề, dung lượng ngắn (chỉ gồm từ 1 đến 2 câu), chỉ thông báo vắn tắt về các sự kiện.  - Tin thường: có độ dài trên dưới 300 chữ, có nhan đề, thông báo ngắn gọn nhưng tương đối đầy đủ về một sự kiện. Đây là loại tin chiếm tỉ lệ cao nhất trong lĩnh vực báo chí.  - Tin tường thuật: là loại tin phản ánh từ đầu đến cuối sự kiện một cách chi tiết, cụ thể.  - Tin tổng hợp: là loại tin nhằm mục đích thông tin tổng hợp nhiều sự kiện xung quanh một hiện tượng nào đó có vấn đề đáng quan tâm với sự tường thuật, mô tả cụ thể, chi tiết các sự kiện kèm theo sự phân tích, lí giải nguyên nhân - kết quả và ý nghĩa của chúng.  ***c. Mục đích, yêu cầu của bản tin***  - Mục đích: Nhằm thông tin một cách chân thực, kịp thời những sự kiện thời sự có ý nghĩa trong đời sống.  - Yêu cầu:  + Phải có ý nghĩa xã hội  + Phải bảo đảm tính thời sự (đưa tin kịp thời, nhanh chóng)  + Phải ngắn gọn súc tích  + Nội dung thông tin phải chân thực, chính xác  **2. Cách viết bản tin**.  ***a. Khai thác và lựa chọn tin.***  - Trước khi viết cần khai thác, lựa chọn sự kiện có ý nghĩa cụ thể, chính xác.  ***b. Viết bản tin****.*  \* Đặt tiêu đề .  - Đảm bảo tính khái quát nội dung của bản tin.  - Có thể chọn cách diễn đạt đặc biệt gây hứng thú, sự tò mò cho người đọc.( Dạng câu hỏi, cách chơi chữ, có thể là một câu, một từ...)  \* Cách mở đầu bản tin.  - Thông báo khái quát về sự kiện và kết quả.  \* Cách triển khai chi tiết bản tin.  - Cụ thể, chi tiết các sự kiện, giải thích nguyên nhân, kết quả tường thuật chi tiết các sự kiện |
| **HĐ 3. Hướng dẫn HS tìm hiểu về phỏng vấn và trả lời phỏng vấn**  HS làm việc cá nhân  *- Kể lại một số hoạt động phỏng vấn mà em biết?*  Không phải bất cứ cuộc trò chuyện, hỏi đáp nào cũng mặc nhiên được coi là phỏng vấn. Chỉ là phỏng vấn khi cuộc trò chuyện ấy được thực hiện nhằm mục đích rõ ràng là để thu thập thông tin về một chủ đề quan trọng, có ý nghĩa.  *- Mục đích của việc phỏng vấn và trả lời phỏng vấn ?*  *- Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn có vai trò gì đối với xã hội?*  **HS thảo luận nhóm lớn**  Chia lớp thành 4 nhóm  Trong thời gian 7p  **Nội dung thảo luận: Nếu được giao làm nhiệm vụ phỏng vấn, em thấy cần chuẩn bị những gì ?**  Câu hỏi định hướng:  *- Trước khi phỏng vấn ta cần chuẩn bị những gì?*  *- Người phỏng vấn cần chuẩn bị câu hỏi và có thái độ như thế nào ?*  *- Sau khi phỏng vấn xong người phỏng vấn cần phải làm gì*  HS trình bày, nhận xét, bổ sung  GV chuẩn xác kiến thức.  *- Người trả lời phỏng vấn cần có thái độ, phẩm chất như thế nào?*  *(cho HS theo dõi đoạn BH trả lời phỏng vấn nhà báo Pháp)*  Câu hỏi: *Hãy nêu một số hiện tượng cho thấy hiện nay đôi khi phỏng vấn không mang mục đích của báo chí chân chính mà chỉ là một “chiêu trò” để nổi tiếng?* | **III. PHỎNG VẪN VÀ TRẢ LỜI PHỎNG VẤN**  **1. Mục đích, tầm quan trọng của phỏng vấn và trả lời phỏng vấn.**  - Các hoạt động phỏng vấn và trả lời phỏng vấn thường gặp.  + Một chính khách, một nhà văn, một nhà hoạt động xã hội, một doanh nhân...trả lời trên ti vi.  + Một bài phỏng vấn đăng báo.  + Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn khi xin việc làm ở một cơ quan, doanh nghiệp...  **-**  Mục đích.  + Để biết quan điểm của một người nào đó.  + Để thấy tầm quan trọng, ý nghĩa xã hội của vấn đề đang được phỏng vấn.  + Để tạo lập các mối quan hệ xã hội.  + Để chọn được người phù hợp với công việc.  - Vai trò: Biểu hiện một XH văn minh, dân chủ, tôn trọng các ý kiến khác nhau về một vấn đề nào đó.  **2. Những yêu cầu cơ bản đối với hoạt động phỏng vấn**.  ***a. Công việc chuẩn bị phỏng vấn.***  - Các yếu tố cần chuẩn bị:  + Chủ đề phỏng vấn.  + Mục đích phỏng vấn.  + Đối tượng được phỏng vấn.  + Người thực hiện phỏng vấn.  + Phương tiện phỏng vấn.  - Hệ thống câu hỏi phỏng vấn.  + Ngắn gọn, rõ ràng.  + Phù hợp với mục đích và đối tượng phỏng vấn.  + Làm rõ được chủ đề.  + Liên kết với nhau và được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  + Tránh những câu hỏi mà người trả lời chỉ cần đáp có/không, đúng/sai.  ***b. Thực hiện cuộc phỏng vấn****.*  - Ngoài hệ thống câu hỏi được chuẩn bị sẵn, cần có những câu hỏi đưa đẩy, điều chỉnh cuộc phỏng vấn để cuộc phỏng vấn không bị khô khan, máy móc, nhưng cũng không lam man, lạc đề.  - Người phỏng vấn cần phải có thái độ thân tình, đồng cảm, lắng nghe và chia sẻ thông tin với người trả lời.  - Kết thúc cuộc phỏng vấn, người phỏng vấn phải cảm ơn người trả lời phỏng vấn.  ***c. Biên tập sau khi phỏng vấn.***  - Người phỏng vấn không được tự ý thay đổi nội dung các câu trả lời để đảm bảo tính trung thực của thông tin; nhưng có thể sắp xếp lại một số câu chữ cho ngắn gọn, trong sáng, dễ hiểu.  - Có thể ghi lại một số cử chỉ, điệu bộ của người trả lời phỏng vấn để người đọc hiêủ rõ hơn tình huống của câu nói.  **3. Những yêu cầu đối với người trả lời PV.**  - Người trả lời phỏng vấn cần có phẩm chất:  + Thẳng thắn, trung thực, dám chịu trách nhiệm về lời nói của mình.  + Trả lời trúng chủ đề, ngắn gọn, sâu sắc, hấp dẫn. Có thể pha chút hóm hỉnh, gây ấn tượng |
| **Yêu cầu chuẩn bị cho hoạt động ứng dụng, mở rộng**  **Chia lớp thành 4 nhóm:**  - Các nhóm bốc thăm lựa chọn một trong bốn thể loại văn bản báo chí.  - Thực hành các sản phẩm báo chí theo thể loại đã bốc thăm để tổ chức một chương trình  - Gồm các thể loại:   1. **Bản tin:** Hoạt động chào mừng ngày 20.11 tại trường THPT Xuân Huy; Cuộc thi trang phục dân tộc (phát thanh trực tiếp/làm thành video) 2. **Phóng sự.** Thư viện trường THPT Xuân Huy – khơi nguồn đam mê đọc sách.(video hoàn chỉnh) 3. **Phỏng vấn.** Học sinh đạt giải cao nhất trong kì thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12; Học sinh có điểm tuyển sinh cao nhất năm 2020(video hoàn chỉnh) 4. **Tiểu phẩm:** Áp lực học tập; Bảo vệ môi trường (kịch bản + diễn trực tiếp)   **Thời gian báo cáo sản phẩm – tiết 67** | |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **HĐ 1. Luyện tập về Phong cách ngôn ngữ báo chí**  **HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi trắc nghiệm** | **I. Luyện tập phong cách ngôn ngữ báo chí**  **Bài tập 1:** |
| Câu 1: Phóng sự báo chí về thực chất cũng là bản tin, nhưng được mở rộng phần tường thuật chi tiết sự kiện và miêu tả bằng hình ảnh, để cung cấp cho người đọc một cái nhìn đầy đủ, sinh động và hấp dẫn. Nhận định trên:  A. Đúng B. Sai  Câu 2: Phân loại báo chí thành: nhật báo, tuần báo, nguyệt báo, nguyệt san, niên báo,… là dựa trên tiêu chí nào?  A. Theo phương tiện. B. Theo định kì xuất bản.  C. Theo tôn chỉ mục đích và lĩnh vực xã hội. D. Theo nghề nghiệp.  Câu 3: Ngôn ngữ báo chí có cho phép sử dụng các lớp từ sinh hoạt, tiếng địa phương, tiếng lóng,… hay không? A. Có B. Không  Câu 4: Về việc sử dụng các biện pháp tu từ, văn báo chí giống với văn phong của thể loại văn bản nào? A. Văn bản khoa học. B. Văn bản hành chính.  C. Văn bản nghệ thuật. D. Gồm A và C.  Câu 5: Đặc điểm này thể hiện rõ nhất đặc trưng của ngôn ngữ báo chí?  A. Tính thông tin thời sự B. Tính ngắn gọn, hàm súc  C. Tính hấp dẫn D. Tính chính xác  Câu 6: Cấu trúc: *nguồn tin – thời gian – nơi chốn – sự kiện diễn ra* là cấu trúc của thể loại gì trong phong cách ngôn ngữ báo chí?  A. Phóng sự B. Phóng sự điều tra C. Ghi chép D. Các bản tin thời sự | |
| **HS thảo luận nhóm theo bàn**  *Phân tích những đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ báo chí (tính thông tin thời sự, tính ngắn gọn) thể hiện trong bản tin sau:*  Ngày 3 -2, tỉnh An Giang long trọng tổ chức lễ đón nhận quyết định của Bộ văn hóa - Thông tin công nhận di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia Ô Tà Sóc thuộc xã Lương Phi, huyện Tri Tôn. Đây là di tích cấp quốc gia thứ 15 của tỉnh An Giang. Ô Tà Sóc là vùng sơn lâm rộng khoảng 5km2 thuộc núi Giài. Với hệ thống hang động và đường mòn hiểm trở, từ năm 1962 đến 1967, nơi đây là căn cứ của Tỉnh ủy An Giang, sau đó là căn cứ dự phòng của tỉnh...    (Theo báo *Lao động*, số 35/2004) | **Bài tập 2:**  Những đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ báo chí (tính thông tin thời sự, tính ngắn gọn) thể hiện trong bản tin:  - Tính thông tin thời sự:  cập nhật chính xác rõ ràng     + Thời gian: ngày 3/2.     + Địa điểm: xã Lương Phi, huyện Tri Ôn, tỉnh An Giang.     + Sự kiện: công nhận di tích lịch sử.cấp quốc gia     + Cơ quan cấp, nơi được nhận.  - Tính ngắn gọn, giàu thông tin: chỉ gồm có hai câu nhưng chứa đựng đủ thông tin để người đọc hiểu.   - Tính hấp dẫn: giới thiệu về danh sách danh lam thắng cảnh, các hệ thống hang động và đường mòn hiểm trở,… thu hút sự chú ý của những người đã từng đến đây. Đồng thời kích thích sự tò mò khám phá của những người chưa từng đến nơi đây. |
| **HĐ 2. Hướng dẫn HS luyện tập về bản tin**  HS đọc bản tin  Thảo luận cặp đôi  *- Cấu trúc của VB1:*  *+ Có nhan đề không? Nhan đề có đảm bảo tính khái quát về nội dung không?*  *+ Cách mở đầu bản tin như thế nào? Cách triển khai thông tin theo trật tự như thế nào?*  Triển khai thông tin từ khái quát đến cụ thể, chi tiết .  *- Nhận xét của em về dung lượng của bản tin? ( độ dài, thông tin, sự kiện*  *- Qua phân tích, em hãy cho biết bản tin này thuộc loại tin nào?*  Thuộc loại tin thường vì : người viết không đi vào tỉ mỉ mà chỉ chọn một số thông tin chủ yếu trên ba lĩnh vực mà nữ giới thường bị xem nhẹ : y tế, giáo dục, hoạt động kinh tế  Bài tập 2: HS đọc văn bản và trả lời câu hỏi.   * *Nội dung chủ yếu của bản tin “ Việt Nam ....” là gì?*   *Làm thế nào để nhanh chóng nắm bắt được nội dung thông tin đó?* | **II. Luyện tập về bản tin**  **Bài tập 1:**  “ Việt Nam đứng đầu khu vực châu Á – Thái Bình Dương về bình đẳng giới”  - Về cấu trúc:  + Có nhan đề, đảm bảo tính khái quát về nội dung  + Câu đầu là mở đầu bản tin.  + Các câu tiếp theo là các chỉ số bình đẳng giới (c2, 3, 4, 5 – mỗi câu nói đến một bình diện)  + Câu cuối cùng nêu một số tồn tại của bất bình đẳng giới.  -> Cấu trúc khoa học, rõ, gọn – người đọc dễ tiếp nhận thông tin.  - Về dung lượng:  + Độ dài trung bình (11 dòng)  + Thông tin về kết quả (đứng đầu khu vực Châu Á- Thái Bình Dương về bình đẳng giới)  + Sự kiện: Bình đẳng giới trong giáo dục, y tế, kinh tế…và những hạn chế.  - Loại bản tin bình thường  **Bài tập 2:**  - Nội dung chủ yếu của bản tin: Dự án phát triển và đưa cây dược liệu Việt Nam ra thị trường thế giới được lựa chọn vào danh sách 10 ứng cử viên cho giải thưởng “Môi trường và phát triển 2007”  - Cách thức nắm bắt thông tin nhanh:  + Căn cứ vào nhan đề của bản tin  + Căn cứ vào câu mang nội dung thông tin quan trọng nhất có liên quan đến sự kiện được nhắc đến trong nhan đề. Câu này thường đứng ở đầu bản tin. |
| **Cho HS chơi trò chơi: Ô chữ bí mật**   1. Thể loại thuộc phong cách ngôn ngữ báo chí cung cấp tin tức nhưng mở rộng phần tường thuật chi tiết sự kiện, miêu tả… (Từ gồm 7 chữ cái – Phóng sự) 2. Căn cứ vào đâu người ta chia các bản tin thành *tin vắn, tin thường , tin tường thuật…* *(*gồm 9 chữ cái) *- Dung lượng* 3. Khi viết bản tin, đưa tin… cần phải có thái độ như thế nào? *(gồm 9 chữ cái)*   *Trung thực*   1. Phần mở đầu của bản tin có đặc điểm gì đáng chú ý ?*(gồm 8 chữ cái) Khái quát* 2. Khi đặt tiêu đề cho bản tin cần chú ý đến điều này *(gồm 6 chữ cái) Hấp dẫn* 3. Loại tin nào không có nhan đề, dung lượng ngắn, chỉ thông báo vắn tắt các sự kiện. *(gồm 6 chữ cái)Tin vắn*   **Ô chìa khóa: Người làm báo luôn phải tôn trọng điều này: (gồm 6 chữ cái) Sự thật** | |
| **HĐ 3. Hướng dẫn HS luyện tập Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn** Cho HS xem video "Ca sĩ Chi Pu: 'Tôi sẽ tiếp tục hát vì vẫn có người khen' <https://vnexpress.net/chi-pu-toi-se-tiep-tuc-hat-vi-van-co-nguoi-khen-3675977.html?commentid=24015697>  HS quan sát và trả lời: (câu hỏi in sẵn cho HS)  a) Về phía người phỏng vấn: Phóng viên báo vnexpress.net  *- Phóng viên hay người dẫn chương trình có chuẩn bị kỹ không?*  *- Câu hỏi có hợp lý, có nhiều khả năng khai thác thông tin không?*  *- Cách dẫn dắt tự nhiên, có khéo léo không?*  b) Về phía người trả lời phỏng vấn: Chi pu  *- Người trả lời phỏng vấn có trả lời thẳn thắn, trung thực không?*  *- Câu trả lời có rõ ràng thú vị không?*  *- Thái độ giao tiếp có thiện chí, chân thành và lịch thiệp không?*  *Theo em, phỏng vấn có vai trò như thế nào trong đời sống?* | **III. Luyện tập phỏng vấn và trả lời phỏng vấn**  Phỏng vấn có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống, nhất là phỏng vấn truyền hình bởi so với phỏng vấn trên đài phát thanh hoặc báo chí phỏng vấn truyền hình sống động và hấp dẫn hơn cả. Thông qua những thông tin trao đổi hỏi đáp giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn khán giả sẽ được giải đáp những thông tin, những vấn đề thắc mắc mà mình đang quan tâm. |
| **(In thành phiếu HT) Đọc đoạn phỏng vấn sau và trả lời câu hỏi:**  ***PV: Có một lần bạn vô tình nhắc đến ba mình trên sóng truyền hình và bật khóc. Vậy mối quan hệ của bạn và ba hiện tại như thế nào?***  VCT: Ba tôi vẫn ở dưới quê, tôi đã không ở với ba từ rất lâu. Thường thì mỗi năm tôi chỉ thăm ba một lần, có khi là vài tiếng. Đã lâu tôi không gần ba nên tình cảm chỉ có trong tim, ít khi nào được thể hiện ra ngoài. Bây giờ tôi lớn rồi, cũng nhìn sự việc thoáng hơn. Chứ ngày xưa, tôi thấy rất giận ba vì ra đi mà để lại 3 đứa con cho mẹ tôi nuôi nấng.  ***PV: Ít tiếp xúc như vậy có khi nào bạn và ba khó khăn để ngồi lại nói chuyện cùng nhau?***  VCT: Tính điềm tĩnh và những điệu bộ cử chỉ của tôi rất giống ba. Tôi là phiên bản nhỏ hơn, phiên bản mini của ba. Mỗi lần tôi ngồi xuống với ba dù ít tiếp xúc nhưng chưa bao giờ cảm thấy xa cách. Mỗi lần tôi định mở miệng nhưng chưa kịp nói là ba đã hiểu tôi muốn nói gì.  ***PV: Nếu sự việc trong quá khứ xảy ra một lần nữa, bạn nghĩ có đủ bản lĩnh vượt qua khi lòng tin đặt quá nhiều vào người khác?***  VCT: Cuộc đời là cả một chuỗi thách thức lòng tin nên tôi nghĩ nếu có cú sau chắc còn lớn hơn như vậy. Ông trời sẽ luôn thách thức lòng tin của mình đối với người, của người đối với mình và của mình đối với đời xem mình có nhìn cuộc đời theo hướng thiện hay bất chấp rồi nhúng tay vào điều ác?  (Cát An (thực hiện), Vũ Cát Tường: “Mỗi năm tôi chỉ thăm ba một lần, có khi chỉ là vài tiếng”,  Yan news, ngày 10/10/2017)   1. *Chỉ ra nội dung chính của cuộc phỏng vấn trên.*   Nội dung chính của đoạn trích là phỏng vấn Vũ Cát Tường về cuộc sống riêng tư, đặc biệt là đời sống gia đình của chị.  *b. Phóng viên có những câu hỏi khác nhau để hỏi Vũ Cát Tường. Theo anh/chị, những câu hỏi này có nhiều khả năng khai thác thông tin không, tại sao?*  Phóng viên đã đặt những câu hỏi mở, có khả năng khai thác được nhiều thông tin, được sắp xếp theo trình tự hợp lí, không thể đảo lộn được.  - Hỏi về mối quan hệ giữa nhân vật và ba của mình.  - Hỏi chi tiết hơn về khoảng thời gian mà nhân vật không giao tiếp được với ba mình.  - Hỏi về dự định của người được phỏng vấn có thể vượt qua được thử thách nếu nó xảy ra một lần nữa trong tương lai. | |
| **Câu hỏi trắc nghiệm:**  Câu 1: Có thể xem phỏng vấn và trả lời phỏng vấn là một hoạt động để đánh giá tính chất văn minh, tiến bộ của xã hội.  Nhận định nêu trên: A. Đúng B. Mang tính cực đoan  Câu 2: Không phải bất cứ cuộc trò chuyện, hỏi đáp nào cũng mặc nhiên được xem là phỏng vấn. Chỉ là phỏng vấn khi cuộc trò chuyện ấy được thực hiện nhằm mục đích rõ ràng là để thu thập thông tin về một chủ đề quan trọng, có ý nghĩa.  Nhận xét nêu trên: A. Đúng B. Sai  Câu 3: Công việc quan trọng nhất trong bước chuẩn bị phỏng vấn là:  A. Chọn chủ đề PV B. Chọn đối tượng PV  C. Xây dựng hệ thống câu hỏi PV D. Chuẩn bị phương tiện PV  Câu 4: Để có thể thu thập được nhiều nhất những thông tin như mong muốn, người phỏng vấn cần tránh điều gì?  A. Tránh việc chuẩn bị trước những câu hỏi ở nhà.  B. Tránh việc tập trung chỉ hỏi vào đề tài phỏng vấn.  C. Tránh việc hỏi quá sâu vào đề tài.  D. Tránh việc sử dụng những câu hỏi mà người trả lời có thể đáp ngắn gọn. | |

**HOẠT ĐỘNG 4: ỨNG DỤNG, MỞ RỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **HĐ 1.** HS báo cáo tiến trình thực hiện dự án, những khó khăn vướng mắc để các bạn và giáo viên tư vấn, giúp đỡ.  **HĐ 2.** GV giải đáp, định hướng, lưu ý một số vấn đề:  - Vận dụng lí thuyết báo chí để viết và trình bày một số bản tin: thời gian, địa điểm, hoạt động chính, ý nghĩa của hoạt động. *-*  Tiểu phẩm + Tìm hiểu tình hình thực tế, thu thập thông tin về suy nghĩ, hành xử của giới trẻ hiện nay. + Viết kịch bản, lựa chọn diễn viên, tập diễn. - Phỏng vấn: Trò chuyện với người nổi tiếng: + Giả định là một MC của chương trình truyền hình “Trò chuyện cùng người nổi tiếng”. + Thu thập, tìm kiếm thông tin về nhân vật định phỏng vấn. + Làm trailler giới thiệu nhân vật + Xây dựng kịch bản, tập diễn. - Phóng sự:  + Phân công xây dựng kịch bản  + Liên hệ với cô thủ thư  + Phân công quay phim, viết lời bình …  Giáo viên hướng dẫn, dặn dò học sinh : tiếp tục hoàn thiện sản phẩm ngoài giờ lên lớp.  Học sinh thảo luận, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch thực hiện nhiệm vụ. | |
| **HĐ 3. HS trình bày sản phẩm**  **HS dẫn và giới thiệu chương trình:**   1. Chuyên mục bản tin (Phát thanh trực tiếp + clip, hình ảnh minh họa). 2. Chuyên mục phóng sự (Clip hoàn chỉnh). 3. Chuyên mục giải trí (Tiểu phẩm – Diễn trực tiếp). 4. Chuyên mục phỏng vấn (clip hoàn chỉnh).   Các nhóm theo dõi, thảo luận, nhận xét, bổ sung và đánh giá bằng phiếu (nộp kèm bảng đánh giá thành viên trong nhóm) | |
| HĐ 4. Giáo viên cho học sinh xem clip: Nghề báo - Nghề nguy hiểm! (<https://vtv.vn/chuyen-dong-24h/nghe-bao-nghe-nguy-hiem-20160621152615976.htm>)  Giáo viên nêu câu hỏi :  *Clip này nói với chúng ta điều gì về nghề làm báo ?*  *+ Để tìm ra sự thật, các nhà báo phải đối mặt với những điều gì? (*đe dọa, nguy hiểm, cám dỗ)  *+ Theo em, tại sao các nhà báo/phóng viên lại cấp nhận “dấn thân” vào những điều nguy hiểm như vậy?* (vì trọng trách phải đại diện cho công lý, tìm ra sự thật giữa một thế giới còn nhiều điều phải thay đổi).  *+ Các bạn có hứng thú với bài tập thực hành này không? Tại sao?*  *+ Bạn hãy chia sẻ những khó khăn và thuận lợi hoặc các kinh nghiệm của nhóm khi làm bài tập này?*  *+ Qua sản phẩm của mình, các bạn muốn gửi đến mọi người thông điệp gì?*  *+ Các em có muốn trở thành những phóng viên hay không? Để hoàn thành được ước mơ của mình, ngay từ bây giờ em phải làm những gì?* | |

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

BÀI CHỦ ĐỀ PHONG CÁCH NGÔN NGỮ BÁO CHÍ

HS:

**Câu hỏi:** Để tiến hành một cuộc phỏng vấn, người phỏng vấn cần chú ý những vấn đề gì trước, trong và sau cuộc phỏng vấn:

+ Trước khi phỏng vấn:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

+ Khi tiến hành phỏng vấn:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

+ Sau khi phỏng vấn

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ THÀNH VIÊN TRONG NHÓM**

**Thang điểm đánh giá:**

- Điểm 4: Thực hiện tốt yêu cầu, công việc đạt hiệu quả cao;

- Điểm 3: Thực hiện khá yêu cầu, đạt hiệu quả công việc;

- Điểm 2: Thực hiện yêu cầu đạt mức độ trung bình;

- Điểm 1: Thực hiện yêu cầu công việc chưa hiệu quả.

**Kết quả đánh giá:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **stt** | **Họ và tên**  **Thành viên trong nhóm** | **Đánh giá kết quả** | | | | | |
| Đóng góp  ý tưởng | Thu thập thông tin | Kĩ năng làm việc nhóm | Việc ứng dụng CNTT | Sự nhiệt tình và nghiêm túc | Tính  hiệu quả |
| **1** |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |
| **….** |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM CỦA CÁC NHÓM**

***(Phiếu số 2)***

**Thang điểm:**

Điểm 4 = Tốt

Điểm 3 = Khá

Điểm 2 = Trung bình

Điểm 1 = Yếu

**Kết quả đánh giá:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản phẩm nhóm | Đáp ứng mục tiêu chủ đề đặt ra | Ý tưởng sáng tạo của sản phẩm | Tính sinh động, hấp dẫn của sản phẩm | Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin | Đánh giá chung về giá trị sản phẩm |
| Nhóm 1 |  |  |  |  |  |
| …. |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**Tổng kết, đánh giá**

- GV chú ý những nội dung trọng tâm của chủ đề

- GV nhận xét những ưu điểm và tồn tại trong suốt quá trình học

+ Thái độ, tinh thần tự học của học sinh ở nhà

+ Kết quả trình bày trước lớp: Ngôn ngữ nói, ngữ điệu nói, tư thế, tác phong khi trình bày

- GV hướng dẫn học sinh tự học ở nhà thông qua việc chuẩn bị những bài tập cụ thể